

## Chùa Liên Trì Hải Hội

NGUYỄN TÁ NHÍ<sup>(\*)</sup>

**C**hùa Liên Trì Hải Hội được các sách gọi tắt là chùa Liên Trì. Chùa nằm trên khu đất của thôn Lâu, tổng Hữu Túc, huyện Thọ Xương, tỉnh Hà Nội.

Sách *Thăng Long cổ tích khảo* cho biết, thôn Lâu chính là đất cũ của lâu Ngũ Long thời Lê. Từ cửa Tuyên Vũ trong đô thành nhìn ra thấy khu đất này nằm vắt ngang qua hồ Thuỷ Quân. Người ta bắc một cây cầu đá nối thông hai bờ với nhau. Bến Tây Long là nơi thuyền bè đậu san sát, lữ khách lui tới hết sức nhộn nhịp. Đến thời Tây Sơn, bến này không được sử dụng nữa, sau thấy có ba pho tượng thần rất lớn sừng sững giữa đường thôn. Hai pho lớn có kích thước chiều rộng 1 thước, chiều cao 5 thước, còn pho bé nhỏ hơn một chút. Người đương thời gọi đó là Lôi Xiết tướng quân, chẳng ai dám động tới. Sang đầu thời Nguyễn, quan quân kéo tượng chuyển đi nơi khác, nhưng quân đông đến mấy kéo cũng không chuyển. Dân sở tại vội sắm lễ vật đưa đến trước tượng làm lễ, lễ xong thì chuyển tượng dễ như đẩy đổ cây khô. Sau đó, dân thôn liền xây một ngôi miếu để thờ phụng. Đến đời Minh Mệnh, do số dân của thôn Lâu thưa vắng nên tỉnh Hà Nội đã cho sáp nhập thôn Lâu với thôn Hậu Lâu thành thôn Cựu Lâu.

Sách *Đại Nam thiền uyển kế đăng lục* cho biết, năm Thiệu Trị thứ 6 (1846), Thượng thư Nguyễn Đăng Giai được điều

động đến làm Tổng đốc Hà Ninh. Ông đã đứng ra hưng công xây dựng chùa Liên Trì Hải Hội trên đất thôn Cựu Lâu và mời Hoà thượng Phúc Diên về trụ trì. Chùa có tất cả 335 gian, đủ cả thượng điện, hậu điện, thập động, hành lang, tăng phòng, v.v... Bốn mặt chùa đều thông thoáng, dân thôn trồng sen vàng, đến mùa sen nở, hoa tươi rực rỡ, nên có tên gọi chùa Liên Trì. Tiếp đến, ông cho xây dựng khu chợ Tam Bảo ở ngay đất chùa để hàng hóa lưu thông giúp dân sinh lợi. Ông cho phép dùng thuế chợ để làm tiền hương đèn ở chùa. Khách thập phương náo nức đến lễ Phật, có người tâm đắc cảnh chùa đặt thành lời ca, sau này được sưu tầm và đưa vào trong sưu tập *Ca dao ngạn ngữ Hà Nội*. Nội dung những lời ca ngợi cảnh chùa Liên Trì Hải Hội đó như sau:

Gần xa náo nức tưng bừng

Vào chùa Quan Thượng xem bàng động tiên.

Lầu chuông gác trống hai bên

Trông ra chợ mới Tràng Tiền kinh đô.

Khen ai khéo hoạ địa đồ

Sau lưng Nhị Thuỷ trước hồ Hoàn Gươm.

Phong quang cảnh trí trăm đường

Trong xây chín giếng ngoài tường lục lăng.

Rõ mươi cửa động tưng bừng

---

\*. PGS.TS., Viện Nghiên cứu Hán Nôm.

Đền vàng toà ngọc chật từng như nêm.  
Dục trì phơi tỏ màu sen  
Thập phương chư Phật ngồi trên đù  
muời.

Dạo xem Tam Bảo khấp rồi  
Hành lang nhà Hậu khấp nới rõ ràng.  
Kẻ thanh lịch khách quyền sang  
Vào chùa lẽ bái mọi đường vui xem.  
Ai ai mến cảnh vui Thiên  
Lòng trần rũ sạch nhơn nhơn ra về.  
Bước xem hòn đá xanh rì  
Nhìn xem phong cảnh chẳng về nữa đâu.  
Cảnh chùa trang nghiêm lộng lẫy  
khiến du khách thiện tín mười phương  
nghĩ đến công lao của người xây dựng  
chùa. Tương truyền, thời bấy giờ, dân  
gian gọi Tổng đốc Nguyễn Đăng Giai là  
Sinh Phật bởi công đức này của ông.

Người trụ trì chùa, có thể gọi là tổ sư  
khai sáng ra chùa Liên Trì Hải Hội là  
Hoà thượng Phúc Điền. Khi còn tại gia,  
ông là người làng Bạch Sam, huyện Sơn  
Minh, trấn Sơn Nam Thượng, nay thuộc  
xã Hoa Sơn, huyện Ứng Hoà, tỉnh Hà  
Tây. Ông sinh năm 1794, ngay từ thủa ấu  
thời đã xuất gia đầu Phật. Trước khi về  
chùa Liên Trì, Hòa thượng đã từng trụ trì  
các chùa Bồ Sơn (Bắc Ninh), Phú Nhi  
(Sơn Tây), v.v... Ở đâu, Hòa thượng cũng  
nhận được sự trợ giúp của Tổng đốc  
Nguyễn Đăng Giai nên cảnh chùa ở đó  
đều rất trang nghiêm. Năm 1873, Hòa  
thượng viên tịch. Bấy giờ quân Pháp đã  
đánh thành Hà Nội, đất Hà Thành hỗn  
loạn, cảnh chùa vì thế trở nên hoang phế.  
Cuối thế kỷ XIX, người Pháp cho dỡ hoàn  
tòan ngôi chùa để xây dựng Toà Bưu  
chính Thành phố và Toà Khâm sứ Pháp.

Ngày nay, chúng ta chỉ tìm thấy cảnh  
chùa qua những vần ca dao, qua một số  
thư tịch cổ và ngôi tháp nhỏ duy nhất còn  
sót lại bên Hồ Gươm trước cửa Bưu điện  
Hà Nội.

Gần đây, khi tìm hiểu kho sách của  
Viện Nghiên cứu Hán Nôm thấy sách  
**Quốc Âm thi ca tạp lục**, kí hiệu  
AB.643, có chép bài văn phổ khuyến  
trung tu chùa Liên Trì. Bài văn không  
ghi rõ niên đại biên soạn và tác giả, song  
căn cứ vào nội dung có thể đoán định tác  
giả là một nhà sư, có lẽ là người kế đăng  
của Hoà thượng Phúc Điền. Đây là một tư  
liệu quý giúp chúng ta tìm hiểu thêm về  
chùa Liên Trì Hải Hội trên đất Hà Thành  
ngàn năm văn hiến. Tư liệu cũng cho  
thấy, từ sau khi xây dựng, chùa Liên Trì  
đã được tôn tạo lại ít nhất một lần.

Dưới đây là toàn văn bài phổ khuyến:  
**Trùng tu Hà Nội Đại sứ quan tự phổ  
khuyến văn**

“Cái văn! Nhân chi vi thiện sự, thiện  
sự nghĩa đương vi. Sở vị thiện giả vô tha,  
tại hồ thi phát lương tâm tu thành phúc  
quả yên nhĩ.

*Thư viết: Tác thiện giáng chi dĩ tường.*

*Dịch viết: Tích thiện chi gia tất hữu dư  
khương.*

Thị thiện giả thiên tất phúc chi, như  
hưởng ứng thanh, như ảnh tuy hìn,  
đoán đoán hồ kì vô sai dã.

Tư hữu Liên Trì Hải Hội tự, tiên Bắc  
Kì kinh lược Đại sứ Nguyễn tướng công  
chi sở sáng dã. Kim sát huy hoàng quang  
chiếm Cự Lâu chi địa, Phạn cung tráng  
lệ tiền lâm Hoàn Kiếm chi hồ. Thành  
Long Biên chi đệ nhất thắng cảnh dã.

Y! Tướng công vãng hĩ, không di thiên lạc chi danh lam, nhi đại đạo đương tiền trường ức vạn gia chi Sinh Phật. Tầng nhật nguyệt chi kỉ hà vũ hám phong chàng, nhi lâu dài du dĩ cổ hĩ, đăng bỉ ngạn giả mạc bất xung xung nhiên phủ kim tư tích, hàm viết: *Tướng công chi lực chi đức ư thủ tự đa hĩ, hổ pháp nhi Thiền quynh uỷ tích phi phúc tích thì quang cảnh dã.*

Phù dĩ nhân tồn thiện niệm, kiến chi do bất an tâm huống hồ thiêm đẳng thiền sa khỏi khả điêm nhiên toạ thị. Cố dục nhất phiên tu tập dĩ phục cựu phong quang. Thiết tư hạo đại công trình, cẩn khuyến thập phuơng thiện tín. Nguyện phát Bồ Đề chi niệm kết thiện quả vu Thiền lâm, hoằng khai Bát Nhã chi tâm kết thiện duyên vu Phạn cảnh. Tì đắc dĩ dịch suy chính ngoã, trùng tân pháp giới chi phong quang, nhân cựu tựu tân, tăng bí kì viên chi cảnh sắc. Thượng hữu dĩ kế tướng công doanh tạo chi sơ tâm, hạ hữu dĩ phó ngô nhân chi chí nguyện. Tắc đức đại như Tu Di sơn, phúc đẳng hà sa số.

Cố khuyến”.

Dịch nghĩa: *Văn phổ khuyến trùng tu chùa quan Đại sứ*

Từng nghe nói, con người làm việc thiện, bởi việc thiện thực đáng phải làm. Cái gọi là thiện chẳng có gì khác, chỉ là hăng hái phát tâm tu thành phúc quả.

*Kinh Thư* viết: Làm điều thiện sẽ được ban giáng cát tường.

*Kinh Dịch* viết: Nhà nào tích thiện sẽ được dư thừa phúc khánh.

Như thế, người làm việc thiện sẽ được Trời che chở, như bóng với hình, rõ ràng chẳng sai chút nào.

Nay có ngôi chùa Liên Trì Hải Hội<sup>(1)</sup> do quan Kinh lược Đại sứ Nguyễn Đăng Giai xây dựng.

Chùa Phật huy hoàng rực rỡ giữa đất làng Cựu Lâu, Phạn cung tráng lệ, phía trước nhìn ra hồ Hoàn Kiếm, thật là thăng cảnh đệ nhất ở thành Long Biên. Ôi! Tướng công đã đi xa, song vẫn lưu lại cảnh danh lam muôn ngàn không tịch, và lại đại đạo ở ngay phía trước để nhớ đến bậc Sinh Phật của muôn nhà<sup>(2)</sup>. Nay trải qua năm tháng mưa dập gió vùi, lâu dài mỗi ngày thêm cổ kính. Người đã bước lên bờ giác ngộ, ai mà không cảm kích xem cảnh hôm nay thấy nuối tiếc mà nói rằng: “Sức lực của Tướng công, công đức của Tướng công bỏ vào đây nhiều lắm, mà sao nay để cảnh chùa hữu quạnh chẳng phải là quang cảnh của ngôi chùa xưa”.

Ôi! nếu con người ta còn chút thiện niệm nhìn thấy cảnh chùa như thế đã không yên lòng, huống hồ chúng ta mặc áo cà sa nhà Phật lại có thể lảng lặng ngồi nhìn vậy sao. Vì thế, những muôn một phen tân tạo để khôi phục lại quang cảnh ngày xưa, nhưng thấy rằng, đây là công trình to lớn, do vậy xin phổ khuyến thập phuơng thiện tín hãy phát tâm Bồ Đề để kết thiện quả nơi cửa Phật; khai mở tâm Bát Nhã để có thiện duyên với Phạn cảnh. Như thế sẽ thay ngói đổi xà, khôi phục lại phong quang pháp giới, tăng thêm cảnh sắc chốn kỵ viên. Trên có thể đền đáp tấm lòng của Tướng công xây dựng chùa buổi ban sơ, dưới làm thoả lòng ước nguyện dân ta. Như thế sẽ có được phúc quả lớn như núi Tu Di, nhiều như cát sông.

Do vậy phổ khuyến./.

1. Liên Trì Hải Hội là tên ngôi chùa do Tổng đốc Nguyễn Đăng Giai xây dựng, thường gọi tắt là chùa Liên Trì hoặc chùa Quan Thượng.

2. Ý cả câu nói, Tổng đốc Nguyễn Đăng Giai có nhiều công đức với đạo Phật thời đó, dân gian coi ông là Phật sống (Sinh Phật).